BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
**BAN TUYÊN GIÁO**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*

*Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG Số 317
ĐẾN Số: 30
Ngày: 10/01/2023
Chuyển: C.Bích
Lưu hồ sơ:

-BC/BTGTW

# BÁO CÁO

**Kết quả 01 năm triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

---

Ngày 24/11/2021, tại Hà Nội, Hội nghị văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã được tổ chức với hình thức trực tiếp và trực tuyến tới các điểm cầu ở 63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Tại Hội nghị, Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có Bài phát biểu chỉ đạo rất quan trọng, sâu sắc và toàn diện, trong đó khẳng định và nhấn mạnh 6 nhóm nhiệm vụ và 4 nhóm giải pháp nhằm chấn hưng, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước. Kết quả của Hội nghị được lan tỏa, hưởng ứng mạnh mẽ, tạo động lực quan trọng, chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ và các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở kiểm tra, khảo sát, nghiên cứu thực tế và báo cáo của các địa phương, đơn vị[1], Ban Tuyên giáo Trung ương xây dựng báo cáo kết quả 01 năm triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị như sau:

## I. CÔNG TÁC QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

### 1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Công tác nghiên cứu, quán triệt, triển khai nội dung Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư được tổ chức nghiêm túc, hiệu quả, bằng nhiều hình thức đa dạng, sáng tạo, phù hợp với nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của các địa phương, đơn vị. Tại Hội nghị, nhiều tỉnh, thành phố kết nối trực tuyến đến điểm cầu cấp huyện, cấp xã với số lượng lớn đại biểu tham dự[2]. Sau Hội nghị, các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp chấn hưng và phát triển văn hóa, xây dựng

---

[1] Ban Tuyên giáo Trung ương đã ban hành Công văn số 3680-CV/BTGT, ngày 23/8/2022 về việc báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hoá toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tính đến ngày 12/12/2022, Ban Tuyên giáo Trung ương nhận được báo cáo của 63/67 tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (trừ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, Thành ủy Hải Phòng, Tỉnh ủy Quảng Trị và Tỉnh ủy Thanh Hóa); 10 báo cáo của các bộ, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Nhạc sĩ Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam, Hội Văn nghệ dân gian).

[2] Thành phố Hà Nội kết nối 633 điểm cầu, với khoảng 14.559 đại biểu tham dự; tỉnh Bình Thuận kết nối 18 điểm cầu cấp tỉnh, cấp huyện, với khoảng 12.522 đại biểu tham dự; tỉnh Quảng Ninh kết nối 196 điểm cầu, với khoảng 7.400 đại biểu tham dự; tỉnh Hà Giang kết nối 205 điểm cầu, với khoảng 7.000 đại biểu tham dự; tỉnh Lai Châu kết nối 242 điểm cầu, với khoảng 6.144 đại biểu tham dự; tỉnh Lạng Sơn kết nối 209 điểm cầu, với khoảng 6.246 đại biểu tham dự;...

con người Việt Nam trong thời kỳ mới được các cấp, các ngành chủ động quán triệt đến đội ngũ cán bộ chủ chốt, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thông qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chi bộ,... Một số tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương đã sáng tạo trong việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt nội dung Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư[3].

Công tác tuyên truyền được thực hiện đồng bộ, bài bản, với sự vào cuộc tích cực, hiệu quả của các địa phương, đơn vị, cơ quan báo chí, với nhiều hình thức phong phú, sinh động, kết hợp giữa tuyên truyền, cổ động trực quan và trên báo chí, internet, mạng xã hội; tạo được dấu ấn đậm nét, lan tỏa sâu rộng trong xã hội. Căn cứ hướng dẫn tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương, các địa phương, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đăng tải toàn văn Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các tuyến tin, bài viết phân tích sâu sắc về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

**2. Xây dựng văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện**

Các địa phương, đơn vị đã tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Đảng trên lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hóa, con người; trên cơ sở đó, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể. Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành *Hướng dẫn Công tác văn hóa - văn nghệ năm 2022*, trong đó cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Bài phát biểu chỉ đạo. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành *Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030*, tạo cơ sở để các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện. Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận; đồng thời chỉ đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp. Một số địa phương, đơn vị đã vận dụng sáng tạo, hiệu quả các nội dung Bài phát biểu chỉ đạo, lựa chọn những khâu trọng tâm, đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo[4].

---

[3] Tỉnh ủy Hà Tĩnh, Tỉnh ủy Bắc Ninh tổ chức Hội nghị Văn hóa toàn tỉnh để quán triệt Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư, xác định, cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp gắn với thực tiễn địa phương; Tỉnh ủy Vĩnh Phúc tổ chức Hội thảo khoa học về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Vĩnh Phúc đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; Đảng ủy Công an Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt Bài phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư và Nghị quyết chuyên đề về "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác văn hóa, văn nghệ đáp ứng yêu cầu lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại";...

[4] Các địa phương, đơn vị đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quan trọng:

- Thành ủy Hà Nội ban hành 10 chương trình công tác lớn, trong đó trọng tâm là Chương trình số 06-CTr/TU về "Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch văn minh giai đoạn 2021-2025", xây dựng và ban hành Nghị quyết chuyên đề số 09-NQ/TU, ngày 22/02/2022 về "Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn thủ đô giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

**1. Nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ**

Sau 01 năm thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư, nhận thức của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ và các tầng lớp nhân dân về xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước được nâng lên rõ rệt. Nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa đã được bổ sung, phát triển và ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn. Nhận thức về nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển văn hóa, con người đã được nâng cao, nhất là nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng văn hóa trong chính trị, trong kinh tế, phát triển công nghiệp văn hóa, gắn kết giữa phát triển văn hóa và xây dựng con người,...

Năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ tiếp tục được cải thiện. Phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước từ Trung ương đến cơ sở có bước đổi mới. Quan điểm "văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội" được quán triệt và nhận thức đầy đủ hơn, cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án, bố trí nguồn lực hợp lý cho phát triển văn hóa. Người dân đã dần nhận thức được vai trò của văn hóa, tích cực tham gia thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

**2. Công tác tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước**

Công tác tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc được các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị chú trọng, triển khai thường xuyên và thông qua các đợt sinh hoạt chính trị cao điểm nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước. Đẩy mạnh tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, truyền thống, bản sắc văn hóa, phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam; tinh hoa văn hóa nhân loại và những phẩm chất tiến bộ của con người, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Công tác tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia

---

- Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 29/6/2022 về việc tổ chức Hội nghị văn hóa Thành phố triển khai nội dung trọng tâm sau Hội nghị Văn hóa toàn quốc và nhiệm vụ xây dựng văn hóa, con người Thành phố, không gian văn hóa Hồ Chí Minh theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI.
- Tỉnh ủy Hà Giang ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 01/5/2022 về thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

...

đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phối hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng[5]. Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được tăng cường, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Hình thức tuyên truyền, giáo dục có nhiều đổi mới, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại. Các hình thức truyền thống được sử dụng linh hoạt, hiệu quả[6]. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông đa phương tiện được chú trọng với nội dung sâu sắc, ấn tượng, số lượng tin, bài lớn, phong phú. Tuyên truyền, giáo dục trên các phương tiện truyền thông mới, internet, mạng xã hội được đẩy mạnh, đóng góp hiệu quả vào định hướng, cung cấp thông tin tích cực, nâng cao nhận thức, điều chỉnh hành vi của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

**3. Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, hội nhập**

Công tác xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, hội nhập tiếp tục được các ban, bộ, ngành, địa phương, đơn vị chú trọng triển khai thực hiện. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với cuộc vận động "Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng nếp sống và văn hóa ứng xử nơi công cộng" được đẩy mạnh, đổi mới, theo hướng hiệu quả và thực chất hơn. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt *Chương trình thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* giai đoạn 2021-2026. Ban Chỉ đạo Trung ương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung của phong trào có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời ban hành kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện đến các cấp, các ngành và người dân[7]. Công tác đăng ký thi đua xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, bản, ấp, tổ dân phố văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đã thu hút đông đảo người dân và cán bộ, công nhân viên chức tích cực tham gia. Các địa phương đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện. Phong trào tiếp tục tạo được sự lan tỏa, tác động tích cực đến đời sống xã hội; nhiều giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, phát huy; hương ước, quy ước của làng, xã được được xây dựng và thực hiện. Sự

---

[5] Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng" giai đoạn 2022-2030; triển khai hiệu quả Cuộc vận động "Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới"; Chương trình "Tuổi trẻ Việt Nam - Rèn đức, luyện tài, dẫn dắt tương lai";...

[6] Hoạt động tuyên truyền miệng, cổ động trực quan, bảo tàng, thư viện, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn được tổ chức với chất lượng tốt, gắn với các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội lớn của đất nước và các địa phương, đơn vị.

[7] Năm 2022, đã có 05 Đoàn thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương kiểm tra việc thực hiện tại 10 tỉnh, thành trong cả nước.

liên kết, phối hợp giữa ba chủ thể: gia đình - nhà trường - xã hội trong xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách cho thế hệ trẻ tiếp tục được coi trọng. Một số địa phương, cơ quan, đơn vị đã chọn chủ đề hoạt động năm 2022 gắn liền với công tác xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh vì sự phát triển của con người Việt Nam[8]. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có những bước chuyển biến tích cực. Những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc tiếp tục được phát huy, góp phần củng cố tinh thần đoàn kết, nghĩa tình, lòng nhân ái giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, tri ân gia đình chính sách, chia sẻ với các đối tượng yếu thế trong xã hội,...

Nhiệm vụ nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới có những bước tiến quan trọng. Ban Tuyên giáo Trung ương đã phối hợp với Hội đồng Lý luận Trung ương, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thành công Hội thảo quốc gia: "*Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới*". Hội thảo đã huy động được các nhà nghiên cứu, chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học, nhà quản lý văn hóa trong cả nước hướng đến xác định, làm rõ các nội dung, nội hàm và thành tố cơ bản của hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới; những yêu cầu, nhiệm vụ, định hướng, giải pháp đặt ra cho cấp ủy, chính quyền các cấp, đội ngũ cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ, trí thức và quần chúng nhân dân trong nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện các hệ giá trị Việt Nam[9]. Hội thảo đã tạo sự đồng thuận, thống nhất, đồng thời tiếp tục phân tích, làm rõ hơn các nội dung trong Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư. Về chuẩn mực con người Việt Nam cần xây dựng với các giá trị chủ yếu: *Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*. Hệ giá trị gia đình với các giá trị cốt lõi: *Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh*. Hệ giá trị văn hóa với các giá trị nền tảng: *Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học*. Hệ giá trị quốc gia với các giá trị cơ bản: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*. Đây là tiền đề nhằm tiếp tục nghiên cứu, làm rõ căn cứ khoa học, lý luận, thực tiễn để đúc rút, xác định các hệ giá trị; từ đó tham mưu cho Đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng này. Bên cạnh đó, các địa phương, đơn vị đã chủ động trong việc nghiên cứu, xác định các giá trị đặc trưng về văn hóa, gia đình, con người và tổ chức triển khai thực hiện[10].

---

[8] Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã phát động chủ đề công tác năm của ngành văn hóa: "Năm xây dựng môi trường văn hoá cơ sở và công tác tổ chức cán bộ".

[9] Hội thảo đã nhận được 87 tham luận; tiến hành thẩm định, lựa chọn 79 tham luận có chất lượng tốt và phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật in thành Kỷ yếu.

[10] Tiêu biểu như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Hà Tĩnh, Vĩnh Phúc,...

**4. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại**

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, di sản, di tích lịch sử, văn hóa có những chuyển biến tích cực, góp phần từng bước hình thành cơ chế xử lý hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội; huy động được nguồn lực giữ gìn di sản văn hóa truyền thống; tiếp tục khai thác hiệu quả giá trị di sản văn hóa gắn với phục hồi và phát triển du lịch sau đại dịch Covid-19[11]. Ngày 6/7/2022, Việt Nam trúng cử thành viên Ủy ban liên Chính phủ Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể nhiệm kỳ 2022-2026. Tổ chức Lễ đón nhận bằng UNESCO ghi danh Thực hành Then Tày, Nùng, Thái và Nghệ thuật Xòe Thái vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Nghệ thuật làm gốm của người Chăm được UNESCO ghi danh vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp; Bia Ma Nhai tại danh thắng Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng và văn bản Hán Nôm làng Trường Lưu, Hà Tĩnh (1689-1943) được Ủy ban Chương trình ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương của UNESCO ghi danh là Di sản tư liệu khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Công tác chuẩn bị hồ sơ khoa học trình UNESCO ghi danh các di sản vật thể, phi vật thể, di sản tư liệu trong năm 2022 tiếp tục được chú trọng, triển khai hiệu quả, đạt được những kết quả đáng mừng[12]. Tổ chức xếp hạng 12 di tích cấp quốc gia; công bố 46 di sản văn hóa phi vật thể đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Công tác đầu tư, bảo tồn, tu bổ, tôn tạo, khai thác, phát huy các giá trị di sản đã được ghi danh, xếp hạng được các cấp, các ngành, địa phương quan tâm[13].

Tiếp tục chủ động mở rộng hợp tác văn hóa với các nước, thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, góp phần thúc đẩy quá trình tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và quảng bá giá trị văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam

---

[11] Triển khai Dự án Mô hình di sản kết nối gắn với các hành trình du lịch để phát triển cộng đồng các dân tộc thiểu số có di sản tương đồng tại các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Quảng Bình, Quảng Trị; Dự án Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn tại tỉnh Quảng Bình;...

[12] Các hồ sơ di sản vật thể và phi vật thể được hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ cho phép gửi đề cử ghi danh của UNESCO: Hồ sơ khoa học của di sản "Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử (Quảng Ninh, Bắc Giang, Hải Dương) trình UNESCO công nhận là di sản thế giới; hồ sơ "Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ núi Sam" (An Giang) được gửi UNESCO để đề cử UNESCO ghi danh vào Danh sách di sản văn hoá Phi vật thể đại diện của nhân loại...

[13]

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn 2050; Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt Khởi nghĩa Bắc Sơn (Lạng Sơn); Quy hoạch tổng thể bảo tồn Khu di tích lịch sử - văn hóa Côn Sơn - Kiếp Bạc gắn với phát triển du lịch thành phố Chí Linh, Hải Dương...
- Cụ thể hóa Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030 bằng những nhiệm vụ cụ thể: Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025; Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2030; Chương trình phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong công tác giáo dục truyền thống cho học sinh, sinh viên thông qua các di tích, di sản văn hóa phi vật thể, các bảo tàng từ Trung ương đến địa phương...

đến với bạn bè thế giới. Tổ chức thành công các sự kiện văn hóa, thể thao khu vực và thế giới, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa đối ngoại ở nước ngoài và nhiều nước, tổ chức quốc tế tổ chức các sự kiện văn hóa ở Việt Nam[14]. Việc tiếp nhận các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật nước ngoài tiếp tục được đẩy mạnh, cùng với tăng cường công tác quản lý, nhất là trên môi trường internet. Cấp ủy, chính quyền các địa phương quan tâm thúc đẩy các hình thức giao lưu văn hóa nhân dân, nhất là ở các trung tâm chính trị, văn hóa lớn của đất nước và vùng biên giới.

**5. Phát huy vai trò của chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa**

Tiếp tục quan tâm, nâng cao chất lượng các hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, góp phần cải thiện mức thụ hưởng văn hóa của nhân dân[15]. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng diễn ra sôi nổi, thường xuyên. Phong trào văn học, nghệ thuật quần chúng ở cơ sở được quan tâm, đầu tư, góp phần bảo tồn và phát huy di sản văn học, nghệ thuật truyền thống của các dân tộc. Nhiều câu lạc bộ văn học, nghệ thuật thu hút đông đảo hội viên tham gia, tạo sân chơi văn hóa lành mạnh, đóng góp vào quá trình dân chủ hóa xã hội. Tổ chức thành công Ngày Sách và Văn hóa đọc lần thứ Nhất với chủ đề "*Chấn hưng văn hóa và phát triển văn hóa đọc*" tạo được sức lan tỏa rộng lớn từ Trung ương đến cơ sở. Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị có nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc nâng cao mức thụ hưởng văn hóa, nghệ thuật của đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, biên giới, hải đảo; từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng miền trong cả nước[16].

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm sâu sắc hơn, tích cực cổ vũ, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động văn học, nghệ thuật thông qua những cơ chế, chính sách cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng địa phương, đơn vị. Một số địa phương có nhiều sáng tạo trong công tác phát huy vai trò, đóng góp của chủ thể sáng tạo chuyên nghiệp và không chuyên thông qua các cuộc vận động, cuộc thi, liên hoan,... bằng nhiều hình thức hấp dẫn, thu hút đông đảo người dân tham gia[17]. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật tiếp tục được quan tâm. Trong năm, nhiều đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật, sản xuất và phổ biến phim thuộc khu vực tư nhân được hình

---

[14] Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31; Liên hoan phim quốc tế Hà Nội; Chương trình lễ hội âm nhạc quốc tế Gió mùa; Carnaval Hạ Long, Festival Áo dài 2022, tham dự tại các Tuần phim, đợt phim và Liên hoan phim tổ chức ở nước ngoài; tổ chức các triển lãm, hoạt động văn hóa, nghệ thuật nhân các sự kiện ngoại giao;...

[15] Trong năm 2022, đã tổ chức thành công Liên hoan Tuồng và dân ca kịch toàn quốc, Liên hoan ca múa nhạc toàn quốc, Liên hoan Chèo toàn quốc, Liên hoan Cải lương toàn quốc...và nhiều chương trình, sự kiện văn hóa, nghệ thuật quy mô cấp quốc gia, quốc tế có chất lượng cao.

[16] Cả nước có 205 đội chiếu phim lưu động, trong năm phục vụ khoảng hơn 260 triệu lượt người xem; tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc lần thứ XV; Ngày hội Văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ lần thứ VIII; Liên hoan trình diễn trang phục các dân tộc thiểu số Việt Nam khu vực phía Bắc lần thứ I...; Mở các lớp tập huấn, truyền dạy về công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số;...

[17] Tiêu biểu như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Quảng Ninh,...

thành, thư viện cộng đồng bước đầu đã phát huy hiệu quả, các không gian đọc, mô hình cafe sách, tủ sách... được mở rộng và trở thành môi trường thân thiện cho người dân đọc và học tập, tạo hiệu ứng tốt trong xã hội.

**6. Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng và phát huy vai trò đội ngũ cán bộ ngành văn hóa và đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ**

Một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2022 của ngành văn hóa là công tác cán bộ. Các đề án quan trọng về công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, trí thức văn nghệ sĩ tiếp tục được đẩy mạnh triển khai thực hiện[18]. Ban hành các văn bản pháp quy quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức các chuyên ngành thư viện, văn hóa cơ sở, mỹ thuật, nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh... Tổ chức nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá[19]. Tại các địa phương, công tác cán bộ ngành văn hóa tiếp tục được quan tâm, chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên.

Đảng và Nhà nước tiếp tục tôn trọng, đảm bảo quyền tự do sáng tạo gắn với trách nhiệm xã hội của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức văn hóa. Nhiệm vụ phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng văn học, nghệ thuật, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ được quan tâm. Việc củng cố, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật, đổi mới hoạt động của các hội văn học, nghệ thuật đạt được những kết quả thực chất. Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tiếp tục tổ chức các hình thức đầu tư, tài trợ, khen thưởng, tôn vinh đóng góp của trí thức, văn nghệ sĩ, trong đó một số địa phương ban hành những cơ chế đặc thù, đột phá. Tổ chức phát động sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật "*Sống mãi với thời gian*" giai đoạn 2022-2025, hướng tới 100 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 85 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các hoạt động giao lưu, học tập, nghiên cứu truyền thống văn hóa, lịch sử dân tộc, thâm nhập thực tế, trại sáng tác,... được tổ chức thường xuyên và có bước đổi mới, nâng cao chất lượng.

**7. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa; xây dựng, hoàn thiện thể chế; đầu tư các nguồn lực cho văn hóa**

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa trong năm 2022 đã có bước chuyển biến tích cực, theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu lực, hiệu quả thực thi. Nhiệm vụ thẩm định, cấp phép, thanh tra, kiểm tra, xử lý các sai phạm trong

---

[18] Đề án Đào tạo tài năng trong lĩnh vực văn hoá nghệ thuật giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hoá, nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030; Đề án đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hoá - thể thao; Đề án xây dựng đội ngũ trí thức ngành văn hoá, thể thao và du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

[19] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các địa phương tổ chức các lớp tập huấn: "Nâng cao kỹ năng tổ chức hoạt động, dịch vụ thư viện cho trẻ em"; "Nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số ngành thư viện"; "Văn hoá truyền thông", "Phát triển các ngành công nghiệp văn hoá ở Việt Nam"....

các hoạt động văn hóa được chú trọng. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách cho phát triển văn hóa, xây dựng con người được quan tâm. Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tỉnh Bắc Ninh tổ chức Hội thảo văn hóa năm 2022 với chủ đề: "*Thể chế, chính sách và nguồn lực cho phát triển văn hóa*". Hội thảo đã tạo diễn đàn để các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan và các nhà quản lý, nhà khoa học trong và ngoài nước thảo luận, làm rõ vấn đề lý luận, thực tiễn, trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị hoàn thiện thể chế, chính sách để huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho phát triển văn hóa trong bối cảnh mới[20]. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới một số văn bản pháp quy, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực văn hóa[21].

Nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp văn hóa sau 01 năm thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư đã có bước phát triển quan trọng. Phân bổ nguồn lực từ ngân sách nhà nước cho lĩnh vực văn hóa tăng. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được Quốc hội thông qua, xác định số vốn ngân sách Trung ương đầu tư tập trung phát triển văn hóa tại các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương là 9.466 tỷ đồng, gấp 2,26 lần so với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Riêng trong năm 2022, vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương được các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương phân bổ cho lĩnh vực văn hóa là 2.303,38 tỷ đồng, tăng 89% so với kế hoạch năm 2021 và bằng 24% kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Nhiều địa phương bố trí ngân sách cho phát triển văn hóa tăng mạnh như Hà Nội, Sơn La, Phú Thọ, Lạng Sơn,... Một số địa phương đã bước đầu làm tốt công tác xã hội hóa, thu hút nguồn lực tư nhân đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

---

[20] Kết luận Hội thảo, Đồng chí Vương Đình Huệ, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội tổng kết 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung làm ngay, trong đó có việc sớm xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, tập trung vào 9 nhóm chính sách cần tập trung hoàn thiện để tạo sự phát triển đột phá cho văn hóa: Chính sách phát triển con người Việt Nam toàn diện (nhất là thế hệ trẻ); chính sách xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh với trọng tâm là xây dựng đời sống văn hóa, phát triển hệ thống hạ tầng thiết chế và không gian văn hóa đồng bộ, hiệu quả; chính sách nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền, giáo dục về văn hóa; chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa; chính sách thúc đẩy sự phát triển của văn học, nghệ thuật; chính sách phát triển công nghiệp văn hóa; chính sách chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học trong lĩnh vực văn hóa; chính sách phát triển nguồn nhân lực văn hóa; chính sách hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

[21] Từ tháng 11/2021 đến nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng, trình Quốc hội ban hành 02 Luật (Luật Điện ảnh, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình); phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trình Quốc hội ban hành 01 Luật (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ - phần về bản quyền tác giả); 03 Nghị định của Chính phủ, 05 Quyết định và 01 Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; 14 Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến 15 chuyên đề để từ đó tìm ra những vấn đề còn thiếu, không còn phù hợp, chồng chéo, vướng mắc, bất cập của hệ thống văn bản hiện hành để từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung,... Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định để cụ thể hóa sự chỉ đạo của cấp ủy về việc thực hiện Bài phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư.

**8. Công tác xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị**

Công tác xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở tiếp tục được chú trọng; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức Đảng thực sự là đạo đức, văn minh. Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tập trung xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý xã hội và các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Cấp ủy đảng các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Bí thư và cấp ủy các cấp về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Hầu hết các địa phương, cơ quan, đơn vị đều ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai có hiệu quả việc xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; từ đó nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, góp phần củng cố niềm tin của của nhân dân với Đảng và hệ thống chính trị.

**9. Xây dựng môi trường văn hóa số**

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa. Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phê duyệt, triển khai thực hiện một số chương trình, đề án phục vụ chuyển đổi số và xây dựng văn hóa số: Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án "Số hóa dữ liệu lễ hội tại Việt Nam" giai đoạn 2021 - 2025; Đề án "Trung tâm phát hành phim trực tuyến"; Đề án "Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật"; Đề án "Ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 trong xây dựng sản phẩm chủ lực của ngành văn hóa, thể thao và du lịch"; Chiến lược Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngành văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2030;... Các địa phương, đơn vị đã vào cuộc tích cực, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại, góp phần đa dạng hóa, nâng cao

chất lượng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa[22]. Công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, gắn với tuyên truyền nâng cao sức đề kháng của người dân khi tham gia mạng xã hội có chuyển biến tích cực. Các chuẩn mực ứng xử trong môi trường số cũng được quan tâm xây dựng, đồng bộ với quá trình số hóa dữ liệu phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

III. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

**1. Hạn chế**

Việc cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp trong Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư ở một số địa phương, đơn vị còn chậm, chưa sát với điều kiện thực tiễn và yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của một số cấp, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, người dân chưa thường xuyên, liên tục, ở một số nơi còn hình thức, chất lượng chưa cao.

Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác quản lý còn biểu hiện thiếu chặt chẽ, đồng bộ, dẫn đến chồng chéo. Công tác quản lý nhà nước của ngành văn hóa ở một số địa phương, trong một số lĩnh vực chưa hiệu quả, đặc biệt là trong kiểm tra, giám sát, hậu kiểm. Hoạt động quảng cáo, biểu diễn nghệ thuật, kinh doanh dịch vụ văn hóa... vi phạm và tái vi phạm vẫn tiềm ẩn. Việc ngăn chặn các sản phẩm văn hóa độc hại, gây hủy hoại đạo đức xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở một số địa phương còn nặng về hình thức. Kết quả xây dựng môi trường văn hóa trong gia đình, trường học, cộng đồng chưa đi vào chiều sâu và chưa có những chuyển biến căn bản, bền vững. Nhiệm vụ quy hoạch, đầu tư, xây dựng và vận hành hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở chưa khắc phục được những bất cập kéo dài, nhất là ở các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu đô thị mới.

Xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị đã đạt được những kết quả tích cực nhưng chưa đồng đều, một số địa phương, cơ quan, đơn vị vẫn còn lúng túng, chưa xác định được nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi và mô hình hiệu quả. Xây dựng văn hóa số chưa được nhận thức thống nhất, đầy đủ và thấu đáo, dẫn đến việc thực hiện thiếu tính hệ thống, đồng bộ và hiệu quả.

Nguồn lực đầu tư cho văn hóa còn khiêm tốn, đặc biệt trong công tác đầu tư, tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị của các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa ở nhiều địa phương còn khó khăn. Một số ít địa phương, đơn vị chưa chấp hành tốt

---

[22] Hà Nội ứng dụng công nghệ 3D Mapping phục vụ du lịch tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, tour tham quan ảo 360 độ tại Hoàng Thành Thăng Long; Đà Nẵng ứng dụng hệ thống tham quan Bảo tàng và di tích Chăm 3D tại Bảo tàng Điêu khắc Chăm và công nghệ tham quan bảo tàng thực tế ảo trên nền tảng VR360; tỉnh Khánh Hòa hoàn thành số hóa 3D về kỹ thuật đối với công trình kiến trúc tại Di tích Tháp Bà Ponagar Nha Trang;...

pháp luật về di sản văn hóa, còn để xảy ra vi phạm trong hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích; chưa quan tâm đầu tư kinh phí đúng mức, dẫn đến tình trạng một số di tích bị xuống cấp, ảnh hưởng đến sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng của người dân. Cơ chế, chính sách ưu đãi để kêu gọi, huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho văn hóa còn thiếu, chưa đồng đều, thiếu tính đột phá.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa còn mỏng, một số lĩnh vực thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn, quản lý giỏi, đội ngũ trí thức, chuyên gia đầu ngành. Một số địa phương chưa thực sự quan tâm xây dựng, nâng cao chất lượng và có chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cơ sở. Lĩnh vực văn học, nghệ thuật chưa có nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật. Vấn đề sắp xếp tổ chức, bộ máy còn bất cập, dẫn đến khó khăn trong hoạt động của các thiết chế văn hóa, ảnh hưởng đến lực lượng văn nghệ sĩ và những người hoạt động trong các đoàn nghệ thuật, nhất là nghệ thuật truyền thống. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ chưa đồng bộ và bền vững.

**2. Nguyên nhân**

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền và một bộ phận cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, địa phương, đơn vị. Quan điểm, mục tiêu trong Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư chưa được nhận thức đầy đủ, dẫn đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thiếu tính chủ động, sáng tạo. Chưa thực sự coi văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực và nguồn lực cho phát triển, trong đó con người là trung tâm, là đích đến, là chủ thể sáng tạo; chưa đặt đúng vị trí của văn hóa trong mối quan hệ với chính trị, kinh tế, xã hội.

- Công tác chỉ đạo quán triệt Bài phát biểu chỉ đạo và triển khai thực hiện ở cấp cơ sở chưa đầy đủ, hiệu quả. Các quan điểm, giải pháp lớn chưa được cụ thể hóa theo thực tiễn của từng địa phương, đơn vị. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật chưa kịp thời; nhiều văn bản được xây dựng cứng nhắc, dập khuôn, chưa bám sát thực tiễn địa phương, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kinh phí đầu tư của một số địa phương cho lĩnh vực văn hóa còn thấp. Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực ngành văn hóa, đặc biệt là khối các ngành nghệ thuật còn hạn chế.

- Sự biến đổi toàn diện, sâu sắc của xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế; mặt trái của nền kinh tế thị trường và toàn cầu hóa; các thế lực thù địch, phản động thực hiện âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên mặt trận tư tưởng, văn hóa tiếp tục gây khó khăn cho nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

**1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước**

Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam và Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông, tập trung thực hiện có hiệu quả hướng dẫn tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương. Tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của các cấp ủy đảng và chính quyền về vai trò của văn hóa và con người trong phát triển bền vững đất nước, xác định phát triển văn hóa và xây dựng con người là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, từng cấp; phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát triển văn hóa, xây dựng con người của từng bộ, ngành, địa phương, đơn vị. Tổ chức rà soát, xây dựng, ban hành bổ sung các văn bản chỉ đạo để tổ chức triển khai hiệu quả Bài phát biểu chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư.

**2. Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát huy hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới**

Tiếp tục huy động đóng góp của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, các nhà lãnh đạo, quản lý,... để tổ chức nghiên cứu, sớm xác định và tổ chức triển khai thực hiện các hệ giá trị trong thực tiễn. Tổ chức các hình thức hội thảo, tọa đàm về từng vấn đề, nội dung cụ thể, ở các địa bàn, vùng miền khác nhau, làm rõ căn cứ khoa học, lý luận, thực tiễn để tiếp tục nghiên cứu, đúc rút, xác định các hệ giá trị Việt Nam cũng như nét đặc thù, đặc sắc của mỗi vùng miền, địa phương. Tập trung thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ khoa học trọng điểm: *Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới* của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; lựa chọn một số địa phương, ngành, đoàn thể để tổ chức triển khai thực hiện thí điểm. Các cấp, các ngành tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật, giáo dục, khoa học, phát huy giá trị, truyền thống tốt đẹp của gia đình, hướng tới chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn.

**3. Hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển văn hóa, xây dựng con người**

Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa theo hướng tinh gọn,

tinh thông, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa ở Trung ương và địa phương, đề cao vai trò, vị trí, nhiệm vụ của cấp cơ sở. Đẩy mạnh chuyển đổi hệ thống quản lý văn hóa từ mệnh lệnh hành chính sang cơ chế quản lý bằng luật pháp và các công cụ điều tiết vĩ mô khác; hỗ trợ, tạo điều kiện và môi trường phát triển văn hóa bền vững. Tập trung đầu tư các thiết chế văn hóa quy mô quốc gia, đồng bộ hóa hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, tạo hệ thống dịch vụ văn hóa công hiện đại, phù hợp đặc thù vùng, miền, dân tộc, tôn giáo; ưu tiên đầu tư xây dựng, tổ chức hoạt động các thiết chế văn hóa cơ sở ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; phát huy vai trò của chủ thể văn hóa trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa cơ sở; khuyến khích thành lập và tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ phát triển các thiết chế văn hóa ngoài công lập.

Xây dựng luật ở những lĩnh vực chuyên môn đang được điều chỉnh bằng Nghị định của Chính phủ và đã có đủ cơ sở để xây dựng Luật. Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các luật hiện hành có phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện do thời gian ban hành đã quá lâu, không còn đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới. Khắc phục bất cập, tháo gỡ các điểm nghẽn trong thực thi. Thể chế hóa chủ trương chuyển đổi số trong quản lý, vận hành, khai thác các sản phẩm cơ bản thuộc lĩnh vực văn hóa như: di tích, bảo tàng, phim, tranh ảnh, biểu diễn, thư viện...

**4. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế**

Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trong tình hình mới, trong đó trọng tâm là nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa; nếp sống văn hóa công sở, đơn vị, cộng đồng dân cư và nơi công cộng. Tổ chức, đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, thể thao để đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, tiếp tục thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền.

Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong chính trị, trong kinh tế, đặc biệt là văn hóa trong Đảng trở thành tấm gương đạo đức cho xã hội; văn hóa doanh nghiệp trở thành hệ điều tiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể; trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có năng lực, có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân; nêu cao ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, công chức, đảng

viên. Coi trọng xây dựng văn hóa trong kinh tế, phát huy vai trò chủ thể, trung tâm của con người trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân với ý thức tôn trọng pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh, vì sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

**5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa; bảo vệ và phát huy di sản văn hóa dân tộc**

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa; nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của mọi chủ thể trong xã hội, đặc biệt đội ngũ những người làm công tác văn hóa, văn nghệ; củng cố, hoàn thiện cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa.

Xử lý tốt, hài hòa vấn đề bảo tồn với phát triển, nhất là xử lý mối quan hệ giữa công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa và bảo tồn di sản. Khắc phục những bất cập trong hoạt động xã hội hóa, trùng tu tôn tạo di tích và việc bảo đảm giá trị gốc của di tích. Xây dựng các chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, truyền dạy và giới thiệu di sản văn hoá phi vật thể của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Tôn vinh và có chính sách đãi ngộ xứng đáng đối với nghệ nhân, nghệ sĩ nắm giữ và có công truyền dạy, phổ biến văn hoá phi vật thể.

**6. Chủ động hội nhập, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về văn hóa**

Chủ động mở rộng hợp tác văn hóa với các nước, thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc. Phát huy tài năng, tâm huyết của trí thức, văn nghệ sĩ người Việt Nam ở nước ngoài trong việc tham gia phát triển văn hóa của đất nước, trở thành cầu nối quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam. Chú trọng truyền bá văn hóa Việt Nam, dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài ở Việt Nam. Xây dựng một số trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài và trung tâm dịch thuật, quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài. Chủ động đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua các thách thức để giữ gìn, hoàn thiện bản sắc văn hóa dân tộc; hạn chế, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa. Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển văn hóa đối ngoại; hỗ trợ quảng bá nghệ thuật quốc gia và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa ra nước ngoài. Chọn lọc xây dựng và phát triển những sản phẩm, loại hình văn hóa đa dạng, độc đáo có sức lan tỏa mạnh mẽ để giới thiệu giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới.

**7. Phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật**

Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa. Từng bước cân đối cơ cấu nguồn lực cán bộ. Xây dựng chính sách đào tạo và sử dụng cán bộ văn hóa,

văn nghệ, khoa học, có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất ở tất cả các cấp quản lý. Đầu tư phát triển các trường văn hóa, nghệ thuật trên cả nước theo định hướng mới, khoa học, hiện đại, phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hỗ trợ đào tạo nghệ thuật mới, hiếm, đỉnh cao, nghệ thuật truyền thống.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật vững vàng về tư tưởng chính trị, tinh thông về nghề nghiệp; xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ đạt chất lượng cao, từng bước tiệm cận với trình độ các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ hiện có.

Có chính sách phát hiện, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Ưu đãi văn nghệ sĩ có quá trình cống hiến, có nhiều tác phẩm tốt, ảnh hưởng tích cực trong xã hội. Điều chỉnh chế độ tiền lương, trợ cấp đối với những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù. Xây dựng chế độ khen thưởng cả về vật chất và tinh thần phù hợp với những người có thành tích, cống hiến.

**8. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa**

Nghiên cứu, thống nhất nhận thức về yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và từng bước xây dựng môi trường văn hóa số. Phát triển hạ tầng công nghệ đồng bộ, hiện đại; xây dựng hệ thống dữ liệu của ngành văn hóa; hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hóa, nghệ thuật; ứng dụng công nghệ trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học về văn hóa, nghệ thuật với các tổ chức nghiên cứu khoa học nước ngoài; đẩy mạnh công bố quốc tế các công trình khoa học về văn hóa, nghệ thuật.

**9. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển trong lĩnh vực văn hóa**

Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và tổ chức kinh doanh dưới sự quản lý và hướng dẫn của Nhà nước đối với các loại hình dịch vụ văn hoá, nghệ thuật.

Đẩy mạnh huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người. Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá và tổ chức kinh doanh. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đóng góp kinh phí tổ chức các hoạt động văn hoá, thông tin và giữ gìn di sản văn hoá dân tộc.

Thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về đất, tín dụng, thuế và phí đối với các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hóa do khu vực tư nhân đầu tư, đặc biệt là ở vùng còn khó khăn. Hình thành các quỹ đào tạo, khuyến học, phát triển nhân tài, quảng bá văn học, nghệ thuật, phát triển điện ảnh, hỗ trợ xuất bản…

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở tổng hợp kiến nghị, đề xuất của các địa phương, đơn vị, Ban Tuyên giáo Trung ương trân trọng kiến nghị, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo một số vấn đề quan trọng:

**1.** Bộ Chính trị, Ban Bí thư thành lập các Đoàn công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

**2.** Quốc hội xem xét, sớm ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa. Duy trì và tăng cường đầu tư cho các chương trình, đề án trọng điểm về xây dựng và phát triển văn hóa, con người.

**3.** Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành văn bản, chỉ thị về việc đẩy mạnh triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2030 trong các bộ, ban ngành, các địa phương. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách, chương trình hỗ trợ các địa phương kinh phí đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa ở khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và các thiết chế văn hóa phục vụ công nhân trong các khu công nghiệp; triển khai thực hiện các đề án bảo tồn di sản văn hóa, nhất là di sản của các dân tộc thiểu số, di sản có nguy cơ mai một./.

**K/T TRƯỞNG BAN**
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
**Đã ký: Lại Xuân Môn**

---

TỈNH UỶ QUẢNG NGÃI
**VĂN PHÒNG**
*
Số 708-BS/VPTU

**SAO LỤC**
*Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

Nơi nhận:
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP, P.TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG**
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

VĂN PHÒNG

**Nguyễn Thị Ngọc Bích**